

Số: 69/2020/QĐST-DS

Ch Pr, ngày 24 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 129/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần A (A);

Địa chỉ: Số 442 N, phường N, quận B, TP. H.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Đỗ Minh T; Chức vụ: Tổng giám đốc.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Bà Vũ Thị Anh Đ; Chức vụ: Giám đốc phòng quản lý nợ.

*Người đại diện theo ủy quyền lại:* Ông Nguyễn Xuân S; Chức vụ: Nhân viên, (Theo văn bản ủy quyền số 671/UQ-QLN.20 ngày 15/7/2020);

Địa chỉ: Số 38-40 T (nối dài) phường T, TP. P, tỉnh G L.

*Bị đơn:* Ông Dương Thế H, bà Trần Thị Kim O;

Địa chỉ: Thôn H, xã I P, huyện Ch Pr, tỉnh G L.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về số tiền phải thanh toán:**

Ông Dương Thế H và bà Trần Thị Kim O công nhận có nợ và có nghĩa vụ chung trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần A - Chi nhánh G L với tổng số tiền là: 1.105.952.572 đồng. Trong đó nợ gốc là 950.000.000 đồng. Nợ lãi (tạm tính đến ngày 16/9/2020), tiền lãi trong hạn là: 15.799.452 đồng; Lãi quá hạn: 134.973.493 đồng; Phạt chậm trả lãi: 5.179.627 đồng.

**2.2. Về thời hạn, phương thức trả tiền:**

Ông Dương Thế H và bà Trần Thị Kim O có nghĩa vụ chung thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần A - Chi nhánh G L toàn bộ số tiền: 1.105.952.572 đồng. Trong đó nợ gốc là 950.000.000 đồng. Nợ lãi (tạm tính đến ngày 16/9/2020), tiền lãi trong hạn là: 15.799.452 đồng; Lãi quá hạn: 134.973.493 đồng; Phạt chậm trả lãi: 5.179.627 đồng và lãi phát sinh vào **ngày 30 tháng 11 năm 2020**. Việc trả nợ theo thứ tự sau: Trả vốn gốc, phạt chậm trả lãi, lãi quá hạn và lãi trong hạn.

Việc tính lãi và cả lãi suất nợ quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng phải theo đúng hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các

khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày **17/9/2020** cho đến khi thanh toán hết nợ. Khi tính lãi chỉ tính lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án mà không tính lãi của số tiền lãi chưa trả trong quá trình thi hành án.

**2.3. Về xử lý tài sản thế chấp:**

Trong trường hợp ông Dương Thế H và bà Trần Thị Kim O vi phạm trả nợ nêu trên cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A thì Ngân hàng Thương mại cổ phần A có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án phát mại tài sản đã thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại: Thửa đất số: 14a; Tờ bản đồ số: 19. Địa chỉ: Làng S, xã O, huyện Ch Pr, tỉnh G L. Theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BY 454199 do UBND huyện Ch Pr cấp ngày 31/12/2014. Được thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: GIL.BĐCN.471.190117 ngày 19/01/2017. Được Phòng công chứng số 1 tỉnh G L chứng nhận ngày 19/01/2017; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số GIL.BĐCN.471.190117/SĐBS-01 ngày 28/05/2019, Được Phòng công chứng số 1 tỉnh G L chứng nhận ngày 28/5/2019.

Ngân hàng Thương mại cổ phần A - Chi nhánh G L có nghĩa vụ trả cho ông Dương Thế H và bà Trần Thị Kim O Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: BY 454199 do UBND huyện Ch Pr cấp ngày 31/12/2014 sau khi ông Hải, bà Oanh trả đầy đủ số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng.

**3. Về án phí:** Tiền án phí dân sự sơ thẩm là:  $[36.000.000 \text{ đ} + (305.952572 \text{ đ} \times 3\%)] : 2 = 22.589.289$  đồng ông Dương Thế H và bà Trần Thị Kim O tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần A- Chi nhánh G L số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm số tiền: 21.599.661 **đồng** đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí toà án số 0006514 ngày 08/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ch Pr, tỉnh G L.

**4.** Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*). Đại diện nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận: ông Dương Thế H và bà Trần Thị Kim O có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần A thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần A - Chi nhánh G L.

**5.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**6.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh G L;
- VKSND huyện Ch Pr;
- Chi cục THADS huyện Ch Pr;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(*Đã ký*)

**Ngô Trung Thực**